

Số: /SKHCN-CCTĐC

Hải Phòng, ngày tháng năm 2026

V/v hướng dẫn thực hiện kiểm định, hiệu chuẩn các phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ trước khi đưa vào sử dụng, khai thác.

Kính gửi:

- Các Sở, ban, ngành thành phố;
- Chi cục Hải quan khu vực III;
- Bộ Chỉ huy quân sự thành phố;
- Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu.

Thực hiện Văn bản số 581/UBND-NC ngày 29/3/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc triển khai thực hiện Nghị định số 61/2026/NĐ-CP ngày 13/02/2026 của Chính phủ quy định về danh mục, việc quản lý, sử dụng phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ và quy trình thu thập, sử dụng dữ liệu thu được từ phương tiện, thiết bị kỹ thuật do cá nhân, tổ chức cung cấp để phát hiện vi phạm hành chính;

Căn cứ Điều 16 và Điều 17 Luật Đo lường ngày 11/11/2011 quy định về biện pháp kiểm soát đối với phương tiện đo nhóm 2 và yêu cầu đối với phương tiện đo trong quá trình sử dụng;

Căn cứ Nghị định số 86/2012/NĐ-CP ngày 19/10/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đo lường;

Căn cứ Điều 4 Thông tư số 23/2013/TT-BKHCN ngày 26/9/2013 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về đo lường đối với phương tiện đo nhóm 2 đã được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 07/2019/TT-BKHCN ngày 26/7/2019 và Thông tư số 03/2024/TT-BKHCN ngày 15/4/2024 quy định Danh mục phương tiện đo, biện pháp kiểm soát về đo lường và chu kỳ kiểm định phương tiện đo;

Căn cứ Điều 25 Thông tư số 23/2013/TT-BKHCN quy định trách nhiệm của cơ sở sử dụng phương tiện đo,

Sở Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thực hiện kiểm định, hiệu chuẩn phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ trước khi đưa vào sử dụng, khai thác, cụ thể như sau:

### 1. Mục đích, yêu cầu

- Bảo đảm các phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ có chức năng đo lường được quản lý, kiểm soát về đo lường theo đúng quy định của pháp luật trước khi đưa vào sử dụng, khai thác.

- Bảo đảm tính chính xác, khách quan, độ tin cậy của kết quả đo, dữ liệu thu được từ phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ phục vụ công tác quản lý nhà nước và xử lý vi phạm hành chính theo quy định.

- Việc kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ phải được thực hiện đúng quy định của pháp luật về đo lường, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật và quy định chuyên ngành có liên quan.

## **2. Nguyên tắc thực hiện kiểm định, hiệu chuẩn**

- Theo quy định tại Điều 16 Luật Đo lường và Điều 4 Thông tư số 23/2013/TT-BKHCN, phương tiện đo thuộc danh mục phương tiện đo nhóm 2 theo quy định của Bộ Khoa học và Công nghệ phải thực hiện biện pháp kiểm soát về đo lường (*phê duyệt mẫu, kiểm định ban đầu, kiểm định định kỳ, kiểm định sau sửa chữa*) trước khi đưa vào sử dụng và trong quá trình sử dụng theo quy định.

- Theo quy định tại Điều 17 Luật Đo lường, tổ chức, cá nhân sử dụng phương tiện đo có trách nhiệm bảo đảm đặc tính kỹ thuật đo lường, độ chính xác của phương tiện đo trong quá trình sử dụng:

+ Các phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ không thuộc danh mục phương tiện đo nhóm 2, việc hiệu chuẩn, thử nghiệm được thực hiện theo yêu cầu quản lý chuyên ngành, yêu cầu kỹ thuật của nhà sản xuất hoặc theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

+ Việc kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phải được thực hiện tại các tổ chức kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền chỉ định, đăng ký hoặc thừa nhận theo quy định của pháp luật.

## **3. Đối với các phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ có chức năng đo lường thuộc danh mục phương tiện đo nhóm 2**

Căn cứ Danh mục phương tiện đo, biện pháp kiểm soát về đo lường và chu kỳ kiểm định phương tiện đo quy định tại Điều 4 Thông tư số 23/2013/TT-BKHCN (*đã được sửa đổi, bổ sung*) và đối chiếu với các phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 61/2026/NĐ-CP, một số phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ có chức năng đo lường thuộc diện phải thực hiện biện pháp kiểm soát về đo lường gồm:

1. Phương tiện đo nồng độ cồn trong hơi thở;
2. Phương tiện đo kiểm tra tốc độ phương tiện giao thông;
3. Phương tiện đo khoảng cách quang điện;
4. Phương tiện đo độ sâu;
5. Phương tiện đo định vị bằng vệ tinh;
6. Phương tiện đo độ ồn;
7. Phương tiện đo độ rung;

8. Phương tiện đo vận tốc gió, vận tốc dòng chảy;
9. Phương tiện đo khí thải, bụi, các thông số môi trường;
10. Cân kiểm tra tải trọng xe cơ giới, các loại cân kỹ thuật;
11. Áp kế;
12. Thiết bị đo mực nước;
13. Các phương tiện đo khác thuộc danh mục phương tiện đo nhóm 2 theo quy định hiện hành.

#### **4. Yêu cầu đối với phương tiện đo nhóm 2**

##### **4.1. Về phê duyệt mẫu**

Theo quy định tại Chương III Thông tư số 23/2013/TT-BKHHCN, đối với phương tiện đo thuộc diện phải phê duyệt mẫu theo quy định của pháp luật về đo lường, khi đầu tư, mua sắm, trang bị, các cơ quan, đơn vị phải lựa chọn phương tiện đo đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt mẫu theo quy định.

##### **4.2. Về kiểm định**

- Theo quy định tại Chương IV Thông tư số 23/2013/TT-BKHHCN, phương tiện đo nhóm 2 phải được kiểm định ban đầu trước khi đưa vào sử dụng; Trong quá trình sử dụng phải thực hiện kiểm định định kỳ theo đúng chu kỳ quy định đối với từng loại phương tiện đo; phương tiện đo phải thực hiện kiểm định sau sửa chữa trong các trường hợp việc sửa chữa ảnh hưởng đến đặc tính kỹ thuật đo lường hoặc theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền,

- Theo quy định tại Điều 25 Thông tư số 23/2013/TT-BKHHCN, cơ sở sử dụng phương tiện đo có trách nhiệm duy trì đặc tính kỹ thuật đo lường của phương tiện đo trong suốt quá trình sử dụng và giữa hai kỳ kiểm định; không đưa vào sử dụng phương tiện đo đã hết hiệu lực kiểm định hoặc không bảo đảm yêu cầu kỹ thuật đo lường theo quy định của pháp luật

#### **5. Đối với phương tiện đo và các thiết bị kỹ thuật khác không thuộc danh mục phương tiện đo nhóm 2**

Đề nghị các cơ quan, đơn vị thực hiện quản lý, sử dụng bảo đảm đáp ứng yêu cầu quy định tại Điều 17 Luật Đo lường.

- Việc hiệu chuẩn, thử nghiệm được thực hiện căn cứ yêu cầu quản lý, yêu cầu kỹ thuật chuyên ngành, hướng dẫn của nhà sản xuất hoặc yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

- Căn cứ điều kiện sử dụng thực tế, các cơ quan, đơn vị chủ động thực hiện hiệu chuẩn định kỳ đối với các thiết bị có yêu cầu cao về độ chính xác nhằm bảo đảm độ tin cậy của dữ liệu, kết quả đo phục vụ công tác chuyên môn.

#### **6. Tổ chức thực hiện**

- Đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương:
  - + Tổ chức rà soát danh mục phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ thuộc phạm vi quản lý;
  - + Lập hồ sơ quản lý, theo dõi tình trạng kỹ thuật, thời hạn kiểm định, hiệu chuẩn của phương tiện, thiết bị;
  - + Chủ động bố trí kinh phí để thực hiện kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm theo quy định;
  - + Không đưa vào sử dụng các phương tiện, thiết bị thuộc diện kiểm định bắt buộc nhưng chưa được kiểm định hoặc đã hết thời hạn hiệu lực kiểm định;
  - + Lưu giữ hồ sơ, chứng chỉ kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phục vụ công tác quản lý và kiểm tra khi cần thiết.
- Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng có trách nhiệm:
  - + Chủ trì hướng dẫn, hỗ trợ các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện các quy định về đo lường đối với phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ;
  - + Phối hợp với các cơ quan liên quan hướng dẫn xử lý các khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện;
  - + Tổng hợp, báo cáo Sở Khoa học và Công nghệ theo quy định.

Trên đây là hướng dẫn thực hiện kiểm định, hiệu chuẩn các phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ trước khi đưa vào sử dụng, khai thác kính gửi các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện.

Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương phản ánh về Sở Khoa học và Công nghệ (*qua Phòng Quản lý Đo lường - Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng, số 240 Văn Cao, phường Gia Viên, thành phố Hải Phòng; Ông Phạm Phương Đông, Trưởng phòng Phòng Quản lý Đo lường, ĐT: 0979934222*) để được hướng dẫn, phối hợp xử lý.

Trân trọng./.

**Nơi nhận:**

- UBND thành phố (để b/c);
- Như trên;
- Giám đốc Sở (để b/c);
- PGĐ Sở Phạm Việt Hùng;
- Lãnh đạo Chi cục TĐC;
- Lưu: VT, CCTĐC.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Phạm Việt Hùng**